

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: TẬP ĐỌC

Tên bài học: ĐỀ MÈN BỆNH VỰC KẼ YẾU(T1)

Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 6 tháng 9 năm 2022

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số:1/ Tổng số tiết: 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu được nghĩa một số từ ngữ khó trong bài: *cổ xước, nhà trò, bự, thâm,...*
- Hiểu ND bài : Ca ngợi Đề Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp - bệnh vực người yếu.
- Đọc rành mạch, trôi chảy biết đọc phân biệt lời các nhân vật, bước đầu đọc diễn cảm được một đoạn trong bài.
- Giáo dục HS biết bảo vệ lễ phải.
- Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ,...
- * **GDKNS:** Thể hiện sự cảm thông; xác định giá trị; tự nhận thức về bản thân.

***Điều chỉnh:** Không hỏi ý 2 câu hỏi 4

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- HS cùng hát: Lốp chúng ta đoàn kết - GV giới thiệu chủ điểm <i>Thương người như thể thương thân</i> và bài học	- HS cùng hát - Quan sát tranh và lắng nghe	Máy tính Vở
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Luyện đọc Mục tiêu: HS biết nhận diện đoạn văn, đọc đúng, đọc rành mạch, trôi chảy và giải nghĩa được một số từ ngữ.	- Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc cho HS: Giọng đọc chậm rãi khi thể hiện sự đáng thương của chị Nhà Trò, giọng dứt khoát, mạnh mẽ khi thể hiện lời nói và hành động của Đề Mèn - GV chốt vị trí các đoạn: - Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - HS lắng nghe - Lớp trưởng điều hành cách chia đoạn - Bài có 4 đoạn: + Đoạn 1: Hai dòng đầu + Đoạn 2: Năm dòng tiếp theo. + Đoạn 3: Năm dòng tiếp theo. + Đoạn 4: Phần còn lại. - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (<i>cổ xước, tỉ tê, nhà trò, tảng đá cuội, lột, ngấn chùn chùn, nước nở</i>),... - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp - Giải nghĩa từ khó (đọc chú giải) - HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 theo điều khiển của nhóm trưởng - Các nhóm báo cáo kết quả đọc - 1 HS đọc cả bài (M4)	Máy tính
	2. Tìm hiểu bài Mục tiêu: HS hiểu	- Yêu cầu đọc các câu hỏi cuối bài. - GV hỗ trợ TBHT điều hành lớp	- 1 HS đọc các câu hỏi cuối bài - Nhóm điều hành nhóm trả lời.	Máy tính

10'	được nội dung bài học, nêu được nội dung đoạn, bài.	trả lời + <i>Dế Mèn gặp Nhà Trò trong hoàn cảnh như thế nào?</i> => <i>Nội dung đoạn 1?</i> + <i>Những chi tiết cho thấy chị Nhà Trò rất yếu ớt?</i> + <i>Dế Mèn đã thể hiện tình cảm gì khi gặp chị Nhà Trò?</i> => <i>Đoạn 2 nói lên điều gì?</i> + <i>Tại sao Nhà Trò bị Nhện ức hiếp?</i> + <i>Qua lời kể của Nhà Trò chúng ta thấy được điều gì?</i> + <i>Trước tình cảnh đáng thương của Nhà Trò, Dế Mèn đã làm gì?</i> + <i>Những lời nói và cử chỉ nào nói lên tấm lòng nghĩa hiệp của Dế Mèn?</i> => <i>Lời nói và cử chỉ đó cho thấy Dế Mèn là người như thế nào?</i> * Nêu nội dung bài - GV tổng kết, nêu nội dung bài	TBHT điều hành hoạt động chia sẻ: + <i>Dế Mèn đi qua một vùng cỏ xước thì nghe tiếng khóc tỉ tê, lại gần thì thấy chị Nhà Trò gục đầu khóc bên tảng đá cuội.</i> 1. Hoàn cảnh Dế Mèn gặp Nhà Trò + <i>Thân hình chị bé nhỏ, gầy yếu.</i> + <i>Cánh chị mỏng ngăn chùn chùn, quá yếu lại chưa quen mở.</i> + <i>Dế Mèn thể hiện sự ái ngại, thông cảm đối với chị Nhà Trò.</i> 2. Hình dáng yếu ớt, tội nghiệp của chị Nhà Trò + <i>Trước đây mẹ Nhà Trò có vay lương ăn của bọn Nhện chưa trả được thì đã chết. Nhà Trò ốm yếu kiếm ăn không đủ. Bọn Nhện đã đánh Nhà Trò, hôm nay chẳng tơ ngang đường dọa vật chân, vật cánh ăn thịt.</i> + <i>Thấy tình cảnh đáng thương của Nhà Trò khi bị Nhện ức hiếp.</i> + <i>Trước tình cảnh ấy, Dế Mèn đã xòe cẳng và nói với Nhà Trò: Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp kẻ yếu.</i> + <i>Cử chỉ: Phản ứng mạnh mẽ xoà cả hai cẳng ra, dắt Nhà Trò đi.</i> 3. Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp. * Nội dung: Ca ngợi Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, sẵn sàng bênh vực kẻ yếu, xoá bỏ những bất công - HS ghi vào vở – nhắc lại ý nghĩa	
10'	C. Hoạt động Luyện tập, thực hành Luyện đọc diễn cảm Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm đoạn 2 của bài	- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài. - Yêu cầu đọc diễn cảm đoạn 2 - GV nhận xét chung	- 1 HS nêu. 1 HS đọc lại toàn bài - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc diễn cảm đoạn 2 + Luyện đọc trong nhóm + Thi đọc trước lớp. - Lớp nhận xét, bình chọn.	Máy tính
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	- Qua bài đọc giúp các em học được điều gì từ nhân vật Dế Mèn?	- HS nêu bài học của mình (<i>phải dũng cảm bảo vệ lẽ phải, phải bênh vực người yếu,...</i>) - Đọc và tìm hiểu nội dung trích đoạn tiếp theo "Dế Mèn bênh vực kẻ yếu"	Máy tính

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: **TOÁN**

GIÁO VIÊN: **NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**

Lớp: **4A1**

Tuần: **1** Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **3**

Tên bài học: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 000

Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 5 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc, viết được các số đến 100 000.
 - Biết phân tích cấu tạo số .
 - Rèn kĩ năng đọc và viết số, phân tích cấu tạo số
 - HS có thái độ học tập tích cực, cẩn thận.
- sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...
- *Bài tập cần làm: Làm BT 1, 2, 3, 4**

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK , bảng phụ
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- Tổng kết trò chơi - Dẫn vào bài mới	- Chơi trò chơi "Chuyên điện" + Cách chơi: đọc nối tiếp ngược các số tròn chục từ 90 đến 10.	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: - Đọc, viết được các số đến 100 000. - Biết phân tích cấu tạo số .	Bài 1: Gọi Hs nêu yêu cầu. a, Hướng dẫn Hs tìm quy luật. b, Viết số thích hợp vào chỗ chấm : - Chữa bài, nhận xét. Bài 2: Gv treo bảng kẻ sẵn - Chốt cách viết số, đọc số và phân tích cấu tạo số Bài 3: a, Viết mỗi số sau thành tổng (theo mẫu) M : $8723 = 8000 + 700 + 20 + 3$	- HS nêu yêu cầu của bài + <i>Ứng với mỗi vạch là các số tròn nghìn.</i> - HS tự làm bài vào vở - Đổi chéo vở KT - HS tự tìm quy luật và viết tiếp. * <u>Đáp án:</u> 36 000; 37 000; 38 000; 39 000; 40 000; 41 000 - 2 HS phân tích mẫu. - HS làm bài cá nhân – Chia sẻ lớp - HS phân tích mẫu. - HS làm cá nhân – Chia sẻ lớp a) $9171 = 9000 + 100 + 70 + 1(\dots)$	Máy tính Bảng phụ

		- Chữa bài, nhận xét. b, Viết theo mẫu: M : $9000 + 200 + 30 + 2 = 9232$ Bài 4 : Tính chu vi các hình sau + Muốn tính chu vi một hình ta làm thế nào? - Chữa bài, nhận xét, chốt cách tính chu vi	b) $7000 + 300 + 50 + 1 = 7351 (...)$ + Ta tính độ dài các cạnh của hình đó. - HS làm nhóm 2 – Chia sẻ kết quả: Chu vi hình tứ giác ABCD là: $6 + 4 + 3 + 4 = 17$ (cm) Chu vi hình chữ nhật MNPQ là: $(4 + 8) \times 2 = 24$ (cm) Chu vi hình vuông GHIK là: $5 \times 4 = 20$ (cm)	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ôn KT	- Ghi nhớ nội dung bài học - VN luyện tập tính chu vi và diện tích của các hình phức hợp.	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: KỂ CHUYỆN

Tên bài học: SỰ TÍCH HỒ BA BỂ

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 5 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nghe - kể lại được từng đoạn câu chuyện theo câu hỏi gợi ý (SGK); kể nối tiếp được toàn bộ câu chuyện Sự tích hồ Ba Bể (do GV kể)
 - Hiểu được ý nghĩa câu chuyện: Giải thích sự hình thành hồ Ba Bể và ca ngợi những con người giàu lòng nhân ái.
 - Rèn kĩ năng nói, kĩ năng kể chuyện trước đám đông
 - Giáo dục HS lòng nhân ái, tình cảm yêu thương con người
 - NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ,...
- * GD BVMT: Ý thức BVMT, khắc phục hậu quả do thiên nhiên gây ra (lũ lụt)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV dẫn vào bài học	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức: Mục tiêu: HS nghe kể nhớ được nội dung câu chuyện	- Hướng dẫn kể chuyện. - GV kể 2 lần: + Lần 1: Kể nội dung chuyện. Sau khi kể lần 1, GV yêu cầu HS giải thích một số từ ngữ khó hiểu trong truyện. + Lần 2: Kể kèm tranh minh họa	- HS theo dõi - HS lắng nghe Gv kể chuyện. - HS lắng nghe và quan sát tranh	Máy tính
20'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành: 1. Thực hành kể chuyện Mục tiêu: HS kể được nội dung câu chuyện theo lời kể của mình.	- Yêu cầu HS đọc y/c của từng bài tập. - Nhắc nhở học sinh trước khi kể: - HD hs làm việc theo nhóm. + Chỉ cần kể đúng cốt truyện, không cần lặp lại nguyên văn từng lời thầy. - GV đánh giá phần chia sẻ của lớp. * Nhận xét bình chọn bạn kể hay.	- Lớp trưởng điều khiển các bạn thảo luận theo nhóm 4 - HS làm việc nhóm + HS làm việc cá nhân sau đó chia sẻ phần kể chuyện của mình trong lớp - Cả lớp theo dõi - Nhận xét, bình chọn bạn kể hay	Máy tính
	2. Tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện: HS hiểu được nội dung, ý nghĩa câu chuyện	- TBHT điều khiển các nhóm báo cáo dưới sự hướng dẫn của GV: + <i>Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?</i> * <i>Nêu ý nghĩa câu chuyện?</i>	- HS thảo luận trong nhóm 4 về nội dung, ý nghĩa câu chuyện Chia sẻ nội dung trước lớp - HS nối tiếp phát biểu + <i>Giải thích sự hình thành hồ Ba</i>	

		- GV nhận xét, đánh giá, liên hệ giáo dục lòng nhân hậu, yêu thương con người	<i>Bể, ca ngợi tấm lòng nhân hậu của con người.</i>	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu:	- GD BVMT: Cần có ý thức BVMT, khắc phục hậu quả do thiên nhiên gây ra (lũ lụt) như thế nào?	- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe - HS nêu - Tìm đọc các câu chuyện cùng chủ đề	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: KHOA HỌC

Lớp: 4A1

Tên bài học: CON NGƯỜI CẦN GÌ ĐỂ SỐNG?

Tuần: 1 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ ba ngày 06 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết được con người cần thức ăn, nước uống, không khí, ánh sáng, nhiệt độ để sống.
- Kể ra một số điều kiện vật chất và tinh thần mà chỉ có con người mới cần trong cuộc sống.
- Có ý thức bảo vệ, chăm sóc sức khỏe
- NL giải quyết vấn đề, hợp tác, NL sáng tạo, NL khoa học,...

* *GD BVMT: Môi quan hệ giữa con người với môi trường : Con người cần đến không khí, thức ăn, nước uống từ môi trường.*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, + Các hình minh hoạ SGK (phóng to nếu có điều kiện).
+ Bảng nhóm.
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV giới thiệu chương trình khoa học, dẫn vào bài.	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Mục tiêu- Biết được con người cần thức ăn, nước uống, không khí, ánh sáng, nhiệt độ để sống. - Kể ra một số điều kiện vật chất và tinh thần mà chỉ có con người mới cần trong cuộc sống.	HĐ 1: Các điều kiện cần để con người duy trì sự sống - Yêu cầu thảo luận theo nhóm 2, quan sát tranh vẽ và trả lời câu hỏi: <i>cho biết để duy trì sự sống, con người cần gì?</i> - GV chốt KT và chuyển HĐ HĐ2: Các điều kiện đủ để con người phát triển - Yêu cầu thảo luận nhóm 2, trả lời câu hỏi: + <i>Hơn hẳn các sinh vật khác, cuộc sống của con người cần những gì?</i> + <i>Nếu thiếu các điều kiện đó, cuộc sống của con người sẽ thế</i>	- HS thảo luận nhóm 2 – Chia sẻ kết quả: + <i>Con người cần không khí để thở</i> + <i>Cần thức ăn, nước uống</i> - HS thảo luận, chia sẻ trước lớp + <i>Con người cần: vui chơi, giải trí, học tập, thuốc, lao động, quần áo, phương tiện giao thông,...</i> + <i>Cuộc sống của con người</i>	Máy tính

		nào? - GV kết luận và chuyển HĐ HĐ3: Trò chơi: Cuộc hành trình đến hành tinh khác Bước 1: GV hướng dẫn cách chơi. - HS sẽ tưởng tượng mình được di chuyển tới các hành tinh khác, nêu các thứ mình cần phải mang theo khi đến hành tinh đó và giải thích tại sao Bước 2: Tổ chức cho HS chơi. Bước 3: Tổng kết trò chơi	<i>sẽ trở nên buồn tẻ, con người sẽ ngu dốt,....</i> - HS thảo luận, thống nhất ý kiến - HS nêu đúng và giải thích chính xác được tính 1 điểm	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	- GDBVMT: <i>Con người cần thức ăn, nước uống, không khí từ môi trường. Vậy cần làm gì để bảo vệ môi trường?</i>	- HS nối tiếp trả lời - VN vẽ sơ đồ mối liên hệ giữa con người với các điều kiện sống	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số:1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: LUYỆN TẬP VỀ CẤU TẠO CỦA TIẾNG

Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày 08 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Điền được cấu tạo của tiếng theo ba phần đã học (âm đầu, vần, thanh) theo bảng mẫu ở BT1.
- Nhận biết được các tiếng có vần giống nhau ở BT2, BT3.
- HS NK nhận biết được các cặp tiếng bắt vần với nhau trong thơ (BT4) ; giải được câu đố ở (BT 5).
- Rèn KN xác định cấu tạo của tiếng.
- HS tích cực học tập. Yêu quý tiếng Việt
- NL tự học, NL ngôn ngữ, NL sáng tạo, NL giải quyết vấn đề,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5’	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ Nêu cấu tạo của tiếng + Lấy VD phân tích - GV nhận xét, chốt KT, kết nối bài học	- 2 HS nêu	Máy tính Vở
30’	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Nhận biết được từ ghép, từ láy trong câu, đoạn văn, xác định được mô hình cấu tạo của từ ghép, từ láy...	Bài 1: Phân tích cấu tạo tiếng.... Khôn ngoan đối đáp người ngoài Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau. 		

		<i>Chú bé loắt choắt</i> <i>Cái xắc xinh xinh</i> <i>Cái chân thoăn thoắt</i> <i>Cái đầu nghênh nghênh</i> Bài 4: <i>Vậy thế nào là tiếng bắt vần với nhau?</i> * Lưu ý trong thơ lục bát, tiếng 6 của câu 6 sẽ bắt vần với tiếng 6 của câu 8 Bài 5:	choắt – thoắt xinh – nghênh + Cặp có vần giống nhau hoàn toàn: choắt – thoắt + Cặp có vần giống nhau không hoàn toàn: xinh – nghênh - HS thảo luận nhóm 2, nêu ý kiến + <i>Hai tiếng bắt vần với nhau là 2 tiếng có vần giống nhau: giống nhau hoàn toàn hoặc không hoàn toàn.</i> - HS suy nghĩ, nêu lời giải đố: út – ú - bút - Nắm vững cấu tạo của tiếng - Lấy thêm VD về các câu thơ có tiếng bắt vần với nhau	
5'	C. Hoạt động ứng dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ôn KT	Nghe , thực hiện	

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TOÁN

Tên bài học: LUYỆN TẬP

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 10 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tính được giá trị của biểu thức chứa một chữ khi thay chữ bằng số
 - Làm quen với công thức tính chu vi hình vuông có độ dài cạnh a.
 - Rèn kỹ năng tính toán
 - Ham học Toán, tích cực tham gia học tập
 - NL tự học, làm việc nhóm, tính toán
- * Bài tập cần làm: BT 1, BT2 (2 câu), BT4 (chọn 1 trong 3 trường hợp).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV nhận xét chung, dẫn vào bài mới	- HS cùng chơi dưới sự điều hành của TBHT: Truyền điện + Nội dung: Tính giá trị BT có chứa 1 chữ	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: - Tính được giá trị của biểu thức chứa một chữ khi thay chữ bằng số - Làm quen với công thức tính chu vi hình vuông có độ dài cạnh a.	Bài 1 - Yêu cầu làm cá nhân – Đổi chéo vở KT Bài 2a,c (HSNK làm cả bài): - Yêu cầu HS làm vào vở - Chữa bài, chốt cách trình bày	- HS nêu yêu cầu - HS làm cá nhân – trao đổi nhóm 2 – Thống nhất kết quả * Đáp án: a) $a = 7$ thì $6 \times a = 6 \times 7 = 42$ b) $b = 2$ thì $18 : b = 18 : 2 = 9$ c) $a = 50$ thì $a + 56 = 50 + 56 = 106$ d) $b = 18$ thì $97 - b = 97 - 18 = 79$ - HS làm cá nhân – Chia sẻ lớp * Đáp án: a) Với $n = 7$ thì $35 + 3 \times n = 35 + 3 \times 7 = 35 + 21 = 46$ b) Với $x = 34$ thì $237 - (66 + x) = 237 - (66 + 34) = 237 - 100 = 137$	Máy tính

		Bài 4: Chọn ý $a = 3 \text{ cm}$ (HSNK làm cả bài) - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, xây dựng công thức tính chu vi - Yêu cầu tính P với trường hợp $a = 3 \text{ cm}$	- Hs đọc yêu cầu đề, làm việc nhóm 2 và chia sẻ trước lớp $P = a \times 4$ - HS tính và chia sẻ: Với $a = 4 \text{ cm}$ thì $P = 4 \times 4 = 16 \text{ cm}$	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN tiếp tục thực hành tính giá trị của BT có chứa 1 chữ - Tìm các BT cùng dạng trong sách Toán buổi 2 và giải	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: KHOA HỌC

Tên bài học: TRAO ĐỔI CHẤT Ở NGƯỜI

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1 Tổng số tiết: 2

Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 07 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được những chất lấy vào và thải ra trong quá trình sống hàng ngày của cơ thể con người.
- Nêu được quá trình trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường
- Hoàn thành sơ đồ sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường
- GD HS ý thức bảo vệ và chăm sóc sức khỏe
- NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, NL sáng tạo, NL khoa học

* *GD BVMT: Mối quan hệ giữa con người với môi trường : Con người cần đến không khí, thức ăn, nước uống từ môi trường.*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, Sơ đồ trao đổi chất còn trống
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ <i>Con người cần gì để sống?</i> - GV chốt, dẫn vào bài mới	Trò chơi: Hộp quà bí mật + <i>Con người cần ô-xi, thức ăn, nước uống, vui chơi,...</i>	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Mục tiêu: - Nêu được những chất lấy vào và thải ra trong quá trình sống hàng ngày của cơ thể con người. - Nêu được quá trình trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường - Hoàn thành sơ đồ sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường	HĐ 1: Trong quá trình sống, cơ thể người lấy gì và thải ra những gì? - GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng? Các tổ sẽ thi đua nối tiếp lên bảng viết các chất cơ thể người lấy thải ra môi trường - GV tổng kết trò chơi, tuyên dương nhóm thắng cuộc =>Kết luận: Quá trình trên là quá trình trao đổi chất + <i>Quá trình trao đổi chất là gì?</i> => GV kết luận và kết thúc hoạt động * GD BVMT: Con người cần đến không khí, thức ăn, nước uống từ môi trường nên bảo vệ môi trường cũng là bảo vệ cuộc sống của mình HĐ 2: Hoàn thành sơ đồ trao đổi chất - Yêu cầu HS hoàn thành sơ đồ TĐC - GV nhận xét, tuyên dương các	- HS tham gia trò chơi theo 3 đội (mỗi tổ 1 đội) * Dự kiến đáp án: + <i>Con người lấy vào: thức ăn, nước, ô-xi,...</i> + <i>Thải ra: khí các-bô-nic, chất cặn bã, nước tiểu,...</i> - HS lắng nghe - HS trả lời để ghi nhớ KT - HS lắng nghe - HS làm việc nhóm 4, hoàn thành sơ đồ trao đổi chất và chia sẻ trước lớp	Máy tính

		nhóm có sơ đồ đúng và đẹp		
5’	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Ghi nhớ KT của bài - Trang trí sơ đồ TĐC và trưng bày tại góc học tập	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: CHÍNH TẢ

Tên bài học: ĐỀ MÈN BÊN VỰC KỂ YẾU

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày 08 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nghe - viết và trình bày đúng bài chính tả theo hình thức đoạn văn xuôi; không mắc quá 5 lỗi trong bài.
- Làm đúng bài tập chính tả 2a phân biệt l/n. BT 3a giải câu đố
- Rèn kỹ năng viết đẹp và đúng.
- Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ viết
- NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Giấy khổ to + bút dạ. Bài tập 2a, 3a viết sẵn. Bảng nhóm cho hs làm bài tập.
- HS: Vở, bút,....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV dẫn vào bài.	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
5'	B. Hình thành kiến thức mới 1. Chuẩn bị viết chính tả: * Mục tiêu: HS hiểu được nội dung bài CT, viết được các từ khó, dễ lẫn và các hiện tượng chính tả, cách trình bày đoạn văn.	a. Trao đổi về nội dung đoạn viết - Gọi HS đọc bài viết. - Yêu cầu thảo luận nhóm 2: + <i>Đoạn văn kể về điều gì?</i> - Yêu cầu phát hiện những chữ dễ viết sai? - GV đọc từ khó + <i>Lưu ý gì khi trình bày đoạn văn?</i>	- 2 học sinh đọc. - HS thảo luận (2p) và báo cáo trước lớp + <i>Đoạn viết cho biết hoàn cảnh Để Mèn gặp Nhà Trò, hình dáng yếu ớt, đáng thương của Nhà Trò.</i> - <i>cỏ xước, tỉ tê, tảng đá, bụi, chùn chùn,...</i> - Hs viết bảng con từ khó. - 1 hs đọc lại bài viết. Cả lớp đọc 1 lần + <i>Chữ đầu tiên lùi 1 ô và viết hoa</i>	Máy tính
13'	2. Viết bài chính tả: * Mục tiêu: Hs nghe - viết tốt bài chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi	- GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết - GV đọc bài cho HS viết, lưu ý HS đọc nhầm các cụm từ để viết cho chính xác - GV giúp đỡ các HS M1,	- HS nghe - viết bài vào vở	Vở

		M2		
5'	3. Đánh giá và nhận xét bài * Mục tiêu: : Giúp HS tự đánh giá được bài viết của mình và của bạn. Nhận ra các lỗi sai và sửa sai	- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài viết của HS	- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau - Lắng nghe.	Vở
7'	4. Làm bài tập chính tả: * Mục tiêu: Giúp HS phân biệt được l/n (BT2a), giải được câu đố (BT3a)	Bài 2a: Điền vào chỗ trống l/n - Gọi hs đọc đoạn văn đã điền hoàn chỉnh. - Chữa bài, nhận xét. Bài 3a: Viết lời giải đố	- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp Đáp án : lẫn- nở-nang-lẫn-nịch-lông-lòa-làm - 1 hs đọc to đoạn văn đã điền hoàn chỉnh. - Lời giải: la bàn	Vở BT Bảng phụ
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm		- Viết 5 tiếng, từ chứa l/n - Chép lại đoạn văn ở BT 2 vào vở Tự học cho đẹp	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn học: TIẾNG VIỆT

Phân môn: TẬP ĐỌC

Tên bài học: MẸ ỚM

Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 07 tháng 09 năm 2022

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG

HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu ND: Tình cảm yêu thương sâu sắc, sự hiếu thảo, lòng biết ơn của bạn nhỏ với người mẹ bị ốm. (trả lời được câu hỏi 1, 2, 3; thuộc ít nhất 1 khổ thơ trong bài).

- Đọc rành mạch, trôi chảy: bước đầu biết đọc một đoạn thơ lục bát với giọng tình cảm, nhẹ nhàng.

- Giáo dục tình cảm hiếu thảo với mẹ

- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ,...

* **GDKNS**: Thể hiện sự cảm thông; Xác định giá trị; Tự nhận thức về bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK

- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ Đọc bài Để mền bênh vực kẻ yếu + Nêu nội dung bài - GV chuyển ý vào bài mới.	- 2 HS đọc - HS nêu nội dung	Máy tính Vở
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Luyện đọc Mục tiêu: HS đọc rành mạch, trôi chảy thể hiện đúng nhịp điệu của câu thơ, đoạn thơ, giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm	* Luyện đọc: - Gọi HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm - GV chốt vị trí các đoạn (7 đoạn như SGK) - GV kết hợp sửa cách phát âm cho HS, cách ngắt, nghỉ cho HS (M1)	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - HS thảo luận nhóm, chia đoạn bài tập đọc và chia sẻ trước lớp - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn lần 1. - Luyện đọc từ khó do HS phát hiện: Đọc mẫu (M4) - Cá nhân (M1) - Lớp đọc (<i>cời trầu, khép lỏng, nóng ran, quẩn, sấm, nếp nhăn,...</i>). - Đọc đoạn lần 2 giải nghĩa từ khó: (<i>đọc chú giải</i>) - Báo cáo việc đọc trong nhóm - 1 HS đọc toàn bài (M4)	Máy tính
10'	2. Tìm hiểu bài Mục tiêu: Hs hiểu được nội dung bài thơ, từ đó có thái độ, tình cảm hiếu thảo với ông bà, cha mẹ	- GV phát phiếu học tập in sẵn các câu hỏi tìm hiểu bài cho các nhóm - TBHT điều hành nhóm trả lời dưới sự hướng dẫn của GV + <i>Bài thơ cho chúng ta biết điều gì?</i> - GV: <i>Bạn nhỏ trong bài chính là nhà thơ Trần Đăng Khoa còn nhỏ.</i>	- 1HS đọc to các câu hỏi - Nhóm trưởng điều hành nhóm trả lời các câu hỏi (5p) theo kĩ thuật Khăn trải bàn + <i>Bài thơ cho biết chuyện mẹ bạn nhỏ bị ốm. Mọi người rất quan tâm lo lắng cho mẹ, nhất là bạn nhỏ.</i> - <i>Lắng nghe</i> + <i>Những câu thơ trên muốn nói</i>	Máy tính

		+ Em hiểu những câu thơ sau muốn nói điều gì : <i>Lá trầu khô giữa cối trầu</i> <i>Truyện Kiều khép lại trên đầu</i> <i>bấy nay</i> <i>Cánh màn khép lỏng cả ngày</i> <i>Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày</i> <i>sớm trưa.</i> - Giải thích: Truyện Kiều: truyện thơ nổi tiếng của nhà thi hào nổi tiếng Nguyễn Du kể về thân phận một người con gái là Thuý Kiều + Em hiểu thế nào là : lặn trong đời mẹ ? + Sự quan tâm chăm sóc của xóm làng đối với mẹ của bạn nhỏ được thể hiện như thế nào ? + Những việc làm đó cho em biết điều gì? + Những chi tiết nào trong bài thơ bộc lộ tình yêu thương sâu sắc của bạn nhỏ đối với mẹ? + Bạn nhỏ mong mẹ thế nào? + Bạn nhỏ đã làm gì để mẹ vui? + Bạn thấy mẹ có ý nghĩa như thế nào đối với mình? + Qua bài thơ trên muốn nói với chúng ta điều gì? * KL: Giáo dục các em biết tình yêu của mẹ rất cao cả và là người có ý nghĩa rất lớn đối với các em . - GV ghi nội dung lên bảng.	rằng: mẹ chú Khoa ốm nên lá trầu để khô không ăn được. Truyện Kiều khép lại vì mẹ mệt không đọc được, ruộng vườn không ai cuốc cày sớm trưa. - HS lắng nghe + Lặn trong đời mẹ: những vất vả nơi ruộng đồng qua ngày tháng đã để lại trong mẹ, bây giờ đã làm mẹ ốm. + Mọi người đến thăm hỏi, người cho trứng, người cho cam, anh y sĩ mang thuốc vào tiêm cho mẹ... + Những việc làm đó cho biết tình làng nghĩa xóm thật sâu nặng, đậm đà, đầy lòng nhân ái. + Chi tiết: <i>Nắng mưa từ những ngày xưa</i> <i>Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.</i> <i>Bạn nhỏ thương mẹ đã làm lụng</i> <i>vất vả từ những ngày xưa. Những</i> <i>vất vả đó còn in hằn trên khuôn</i> <i>mặt, dáng người của mẹ.</i> <i>+ Bạn nhỏ mong mẹ khoẻ dần dần.</i> <i>+ Bạn không quản ngại làm mọi</i> <i>việc để mẹ vui:</i> <i>Mẹ vui con có quản gì</i> <i>Ngâm thơ, kể chuyện rồi thì múa</i> <i>ca</i> <i>+ Bạn nhỏ thấy mẹ là người có ý</i> <i>nghĩa to lớn đối với mình: Mẹ là</i> <i>đất nước tháng ngày của con</i> * Nội dung: Bài thơ thể hiện tình cảm yêu thương sâu sắc, lòng hiếu thảo của người con đối với mẹ. - HS nghe - HS ghi vào vở – nhắc lại	
10'	C. Hoạt động Luyện tập, thực hành Luyện đọc diễn cảm Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm, nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, thể hiện đúng nhịp điệu của thơ. Học thuộc lòng bài thơ	- Yêu cầu nêu lại giọng đọc của bài - Yêu cầu luyện đọc diễn cảm 2 đoạn của bài - Yêu cầu HTL bài thơ tại lớp - Nhận xét, đánh giá chung	- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc diễn cảm 2 đoạn bất kì - Cử đại diện đọc trước lớp - Nhận xét, bình chọn - Thi học thuộc lòng ngay tại lớp	Máy tính
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN tiếp tục HTL bài thơ - Tìm đọc các bài thơ khác của nhà thơ Trần Đăng Khoa	Máy tính

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TOÁN

Tên bài học: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 000

(tiếp theo)

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 2 Tổng số tiết: 3

Thời gian thực hiện: Thứ ba ngày 06 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ các số có đến 5 chữ số; nhân (chia) số có đến năm chữ số với (cho) số có một chữ số.
 - Biết so sánh, xếp thứ tự (đến 4 số) các số đến 100 000.
 - củng cố kỹ năng tính toán, so sánh và sắp thứ tự các số tự nhiên
 - Tích cực, tự giác học bài.
 - Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...
- * BT cần làm: Bài 1, bài 2a, bài 3 (dòng 1, 2) bài 4a.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5’	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- Trò chơi: Sắp thứ tự - GV chuẩn bị sẵn các tấm thẻ có ghi các số, yêu cầu HS sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn (lớn đến bé) - TK trò chơi, nêu lại cách sắp thứ tự	- HS chơi theo tổ - HS lên bảng bốc các thẻ và thảo luận - HS cầm thẻ đứng theo thứ tự quy định - Tổ nào xếp nhanh, xếp đúng thì thắng cuộc.	Máy tính Vở
30’	B. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu. - Thực hiện được phép cộng ,phép trừ các số có đến 5 chữ số; nhân (chia) số có đến năm chữ số với (cho) số có một chữ số . - Biết so sánh, xếp thứ tự (đến 4 số) các số đến 100 000.	Bài 1: Viết số. Cá nhân-Lớp - Tổng kết trò chơi, chốt cách tính nhẩm Bài 2a (HSNK làm cả bài): Cá nhân- Lớp - GV nhận xét, đánh giá bài làm trong vở của HS - GV chốt cách đặt tính và thực hiện phép tính cộng, trừ, nhân, chia Bài 3 (dòng 1, 2) HSNK làm cả bài	- HS chơi trò chơi Truyền điện * Đáp án: 7000 + 2000 = 9000 ; 9000 – 3000 = 6000 ; 8000 : 2 = 4000 8000 x 3 =24000 ; 16000:2 = 8000 11000 x 3 = 33000 ; 49000 :7 = 7000 - HS làm bài cá nhân vào vở - Chia sẻ kết quả *Đáp án: 4637 7036 + 8245 - 2316 (...) 13882 4720 - Hs đọc đề bài. - HS làm cá nhân – Chia sẻ kết quả VD: 4327 > 3742 vì hai số cùng	Máy tính

		- Chữa bài, nhận xét, chốt cách so sánh các số nhiều chữ số Bài 4a (HSNK làm cả bài) - GV chốt cách so sánh và sắp thứ tự Bài 5 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm): - GV kiểm tra riêng từng HS	có 4 chữ số, hàng nghìn 4 > 3 nên 4327 > 3742 - HS nêu yêu cầu - HS làm cá nhân – Đối chéo vở KT – Thống nhất đáp án: a) 56731 < 65371 < 67351 < 75631 b) 92678 > 82697 > 79862 > 62978 - HS làm cá nhân vào vở Tự học và báo cáo kết quả	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Nắm lại kiến thức của tiết học - VN lập bảng thống kê về số sách em có, giá tiền mỗi quyển và tổng số tiền mua sách	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Trường: **TIỂU HỌC GIANG BIÊN**

Môn học: **TIẾNG VIỆT**

Phân môn: **TẬP LÀM VĂN**

Tên bài học: **THẾ NÀO LÀ KỂ CHUYỆN ?**

Thời gian thực hiện: *Thứ ba ngày 06 tháng 09 năm 2022*

GIÁO VIÊN: **NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**

Lớp: **4A1**

Tuần: **1** Tiết số: **1**/ Tổng số tiết: **1**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu những đặc điểm cơ bản của văn kể chuyện (ND ghi nhớ).
- Bước đầu biết kể lại một câu chuyện ngắn có đầu có cuối, liên quan đến 1, 2 nhân vật và nói lên một điều có ý nghĩa (mục III).
- Tích cực, tự giác học bài
- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bài giảng điện tử, máy tính, SGK
- HS: SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu	- GV kết nối bài học	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính
15'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: HS hiểu được cấu tạo của cốt truyện gồm 3 phần cơ bản	a. Nhận xét Bài 1: - Gọi HS kể lại toàn bộ câu chuyện Sự tích Hồ Ba Bể. + <i>Nêu tên các nhân vật ?</i> + <i>Các sự việc chính?</i> + <i>Ý nghĩa của chuyện ?</i> - GV chốt ý Bài 2: + <i>Bài văn có nhân vật không?</i> + <i>Bài văn có kể những sự việc xảy ra đối với nhân vật không?</i> Bài 3: Thế nào là văn kể chuyện ? b. Ghi nhớ:	- 1 HS đọc đề bài. - 1 hs kể chuyện " Sự tích Hồ Ba Bể". - Nhóm 4 hs làm bài. Đại diện nhóm chia sẻ kết quả. + <i>Các nhân vật: Bà cụ ăn xin, 2 mẹ con người nông dân, những người dự lễ hội</i> + <i>Các sự việc chính:....</i> + <i>Ca ngợi những người có lòng nhân ái.</i> - Hs đọc đề bài. + <i>Không có nhân vật</i> + <i>Không. Chỉ có những chi tiết giới thiệu về hồ Ba Bể.</i> - HS trả lời - 2 hs nêu ghi nhớ.	Máy tính
15'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: Bước đầu biết kể lại một câu chuyện ngắn có đầu có cuối, liên quan đến 1, 2 nhân vật và nói lên một	Bài tập 1: - Gọi HS đọc đề bài + <i>Xác định các nhân vật trong chuyện?</i> + Gv HD kể: Truyện cần nói sự giúp đỡ của em đối với người phụ nữ, khi kể xưng tôi hoặc em. - Gv nhận xét, góp ý, lưu ý giúp	- Hs đọc đề bài. + <i>Em, một phụ nữ có con nhỏ.</i> - Hs nói trước lớp về nội dung câu chuyện - Hs viết vào vở - Hs thi kể trước lớp.	Máy tính

	điều có ý nghĩa (mục III).	đỡ HS M1, M2 Bài tập 2: + <i>Nêu những nhân vật trong câu chuyện của em ?</i> + <i>Nêu ý nghĩa của chuyện?</i>	- Hs đọc đề bài. + <i>Em và 2 mẹ con người phụ nữ.</i> + <i>Quan tâm giúp đỡ nhau là một nếp sống đẹp.</i>	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm		- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe - Sáng tạo thêm chi tiết cho câu chuyện thêm sinh động	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

PHÂN MÔN : LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tên bài học: **CẤU TẠO CỦA TIẾNG**

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: **4A1**

Tuần: **1** Tiết số: **1** Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ ba ngày 06 tháng 09 năm 2022*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nắm được cấu tạo ba phần của tiếng (âm đầu, vần, thanh) – ND ghi nhớ.
- Điền được các bộ phận cấu tạo của từng tiếng trong câu tục ngữ ở BT1 vào bảng mẫu. Giải được câu đố trong SGK
- Rèn KN xác định cấu tạo của tiếng
- Thấy được sự phong phú của Tiếng Việt để thêm yêu TV
- NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu	- GV kết nối bài học	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Nắm được cấu tạo ba phần của tiếng (âm đầu, vần, thanh) – ND ghi nhớ.	a. Phần nhận xét. - Gọi HS nêu yêu cầu - Yêu cầu làm việc nhóm 2 với các nhiệm vụ sau: * Yêu cầu 1: Câu tục ngữ dưới đây gồm bao nhiêu tiếng? <i>Bầu ơi thương lấy bí cùng</i> <i>Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn..</i> *Yêu cầu 2: Đánh vần tiếng bầu. * Yêu cầu 3: Phân tích cấu tạo tiếng bầu. * Yêu cầu 4: Phân tích cấu tạo của các tiếng còn lại, rút ra nhận xét. + <i>Tiếng nào có đủ bộ phận như tiếng bầu?</i> + <i>Tiếng nào không có đủ các bộ phận như tiếng bầu?</i> => <i>Vậy tiếng có cấu tạo gồm mấy phần?</i> + <i>Bộ phận nào bắt buộc phải có trong tiếng, bộ phận nào có thể khuyết?</i> * GV KL, chốt kiến thức b. Ghi nhớ: - Yêu cầu HS đọc nội dung Ghi nhớ - Yêu cầu lấy VD về tiếng và phân tích cấu tạo	- HS nối tiếp đọc các yêu cầu. - HS làm việc nhóm 2 với các câu hỏi phần nhận xét – Chia sẻ trước lớp + <i>Câu tục ngữ có 14 tiếng</i> + <i>B-âu-bầu-huyền-bầu</i> + <i>Tiếng bầu gồm: âm đầu: b, vần: âu, thanh: huyền</i> + HS phân tích theo bảng trong VBT + <i>Các tiếng: thương, lấy, bí, cùng, tuy, rằng, khác, giống, nhưng, chung, một, giàn</i> + <i>Tiếng: ơi</i> - HS trả lời - 2 hs đọc ghi nhớ. - HS lấy VD	Máy tính

15'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: HS thực hành phân tích được cấu tạo của tiếng. Giải được câu đố trong SGK	Bài 1: Phân tích các bộ phận của tiếng..... * Nhận xét phiếu học tập của HS, chốt lại cấu tạo của tiếng Bài 2: Giải câu đố sau: Để nguyên lấp lánh trên trời Bỏ đầu, thành chỗ cá bơi hàng ngày - GV ra hiệu lệnh cho hs đồng loạt giờ bảng kết quả câu đố.	- HS: Nêu yêu cầu bài tập, làm cá nhân – đổi vở kiểm tra chéo -ghi vào phiếu học tập. <table><tr><td>Tiếng</td><td>Âm đầu</td><td>Vần</td><td>Thanh</td></tr><tr><td>Nhiều</td><td>Nh</td><td>iêu</td><td>ngã</td></tr><tr><td>Điều</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>Phủ</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr></table> - HS trình bày phiếu học tập. - HS chơi trò chơi giải câu đố bằng cách viết vào bảng con để bí mật kết quả. <i>Để nguyên là sao</i> <i>Bớt âm đầu thành ao</i> <i>Đó là chữ sao</i>	Tiếng	Âm đầu	Vần	Thanh	Nhiều	Nh	iêu	ngã	Điều	...	...	...	Phủ	...	...	...	Máy tính Phiếu HT
Tiếng	Âm đầu	Vần	Thanh																	
Nhiều	Nh	iêu	ngã																	
Điều	...	...	...																	
Phủ	...	...	...																	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu:		- Ghi nhớ cấu tạo của tiếng - Tìm các câu đố chữ và viết lời giải đố																	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn: TOÁN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH
Lớp: 4A1
Tuần: 1 Tiết số: 3 Tổng số tiết: 3

Tên bài học: **ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 000 (tiếp)**

Thời gian thực hiện: *Thứ tư ngày 07 tháng 09 năm 2022*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tính nhẩm, thực hiện được phép cộng, phép trừ các số có đến năm chữ số; nhân (chia) số có đến năm chữ số với số có một chữ số.
 - Tính được giá trị của biểu thức
 - củng cố kỹ năng tính toán
 - Tích cực, tự giác học bài.
 - Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...
- * BT cần làm: Bài 1, bài 2 b, bài 3a, b

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu	- GV chốt cách tính nhẩm	- Trò chơi: Truyền điện + TBHT điều hành + Nội dung: Tính nhẩm (BT1-SGK)	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động thực hành Mục tiêu: HS thực hiện được phép cộng, phép trừ các số có đến năm chữ số; nhân (chia) số có đến năm chữ số với số có một chữ số. - Tính được giá trị của biểu thức	Bài 2b: (HSNK làm cả bài) Đặt tính rồi tính - GV nhận xét, chốt cách thực hiện các phép tính Bài 3a,b: (HSNK làm cả bài) Tính giá trị BT - Gv chữa bài, nhận xét, chốt thứ tự thực hiện phép tính trong bài tính giá trị BT	- HS làm cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Thống nhất và chia sẻ lớp $\begin{array}{r} 56346 \\ + 2854 \\ \hline 59200 \end{array}$ $\begin{array}{r} 43000 \\ - 21308 \\ \hline 21692 \end{array} \quad (...)$ - HS làm cá nhân – Chia sẻ kết quả a) $3257 + 4659 - 1300 = 7916 - 1300 = 6616$ b) $6000 - 1300 \times 2 = 6000 - 2600 = 3400$	Máy tính

		Bài 4 + Bài 5 <i>(BT chờ dành cho HS hoàn thành sớm)</i> - GV kiểm tra riêng từng HS	- HS trình bày bài giải vào vở Tự học - Báo cáo kết quả với GV	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm		- Ghi nhớ các KT trong tiết học - Tìm các bài tập cùng dạng trogn sách buổi 2 và giải	

IV. ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: TẬP LÀM VĂN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1 Tổng số tiết: 1

Tên bài: NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN

Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 10 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bước đầu hiểu thế nào là nhân vật (Nội dung ghi nhớ).
- Nhận biết được tính cách của từng người cháu (qua lời nhận xét của bà) trong câu chuyện Ba anh em (BT1, mục III).
- Bước đầu biết kể tiếp câu chuyện theo tình huống cho trước, đúng tính cách nhân vật (BT2, mục III).
- HS tích cực tham gia các hoạt động học tập
- NL tự học, Sử dụng ngôn ngữ, NL sáng tạo, NL giải quyết vấn đề,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- Thế nào là kể chuyện - GV kết nối bài học mới	- 1 HS trả lời	Máy tính Vở
13'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Bước đầu hiểu thế nào là nhân vật (Nội dung ghi nhớ).	a. Nhận xét - Yêu cầu HS làm việc nhóm 4 với các yêu cầu của phần Nhận xét Bài 1: + Kể tên những truyện các em mới học + Xếp các nhân vật vào nhóm: nhân vật là người, nhân vật là vật (cây cối, đồ vật, con vật,...) Bài 2: + Nhận xét tính cách nhân vật. + Dựa vào đâu em có nhận xét như vậy	- HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ kết quả trước lớp + Các chuyện: <i>Đế Mèn bênh vực kẻ yếu</i> , <i>Sự tích hồ Ba Bể</i> + Nhân vật là người: Hai mẹ con bà nông dân, Bà cụ ăn xin, Những người dự lễ hội + Nhân vật là vật: <i>Đế Mèn</i> , <i>Nhà Trò</i> , <i>Bọn nhện</i> , <i>Giao long</i> + Trong “ <i>Đế Mèn bênh vực kẻ yếu</i> ”: Nhân vật <i>Đế Mèn</i> khảng khái, có lòng thương người, ghét áp bức bất công, sẵn sàng làm việc nghĩa để bênh vực kẻ yếu. → Căn cứ để nêu nhận xét trên: Lời nói và hành động của <i>Đế Mèn</i> che chở giúp đỡ <i>Nhà Trò</i> . - Trong “ <i>Sự tích hồ Ba Bể</i> ”: Mẹ con bà nông dân giàu lòng nhân hậu. → Căn cứ để nêu nhận xét: Cho bà cụ ăn xin ngủ, ăn trong nhà, hỏi bà cụ cách giúp những người bị nạn, chèo thuyền cứu giúp	Máy tính

		- GV chốt lại nội dung, tuyên dương các nhóm làm việc tốt b. Ghi nhớ	<i>những người bị nạn.</i> - 2 HS đọc nội dung Ghi nhớ	
17'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: - Nhận biết được tính cách của từng người cháu (qua lời nhận xét của bà) trong câu chuyện Ba anh em (BT1, mục III). - Bước đầu biết kể tiếp câu chuyện theo tình huống cho trước, đúng tính cách nhân vật (BT2, mục III).	Bài 1 - Gọi HS đọc truyện - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 + <i>Nhân vật trong truyện là ai?</i> + <i>Nhận xét của bà về tính cách của từng cháu</i> + <i>Em có đồng ý với nhận xét của bà về từng cháu không?</i> + <i>Dựa vào đâu mà bà có nhận xét như vậy?</i> - GV nhận xét, chốt nội dung Bài 2: - Gọi HS nêu yêu cầu - Yêu cầu HS làm việc nhóm 2 - Thi kể cá nhân trước lớp - Nhận xét chung, tuyên dương HS	Cá nhân - Nhóm 2 – Lớp - 1 HS đọc - HS thảo luận nhóm 2 – Chia sẻ kết quả + <i>Ba anh em Ni -ki- ta, Gô- sa, Chi -ôm-ca và bà ngoại.</i> + <i>Ni- ki-ta chỉ nghĩ đến ham thích riêng của mình.</i> + <i>Gô- sa lười lỉnh</i> + <i>Chi- ôm-ca nhân hậu, chăm chỉ.</i> + <i>Có.</i> + <i>Dựa vào tính cách và hành động của từng nhân vật.</i> - Đọc yêu cầu bài tập. - HS: Trao đổi, tranh luận về các hướng sự việc có thể xảy ra và đi tới kết luận: + Nếu bạn nhỏ biết quan tâm đến người khác, bạn sẽ chạy lại nâng em bé dậy, phủi quần áo cho em, xin lỗi em, dỗ em nín, ... + Nếu bạn nhỏ không biết quan tâm đến người khác, bạn sẽ bỏ chạy, hoặc tiếp tục chạy nhảy nô đùa, ... mặc em khóc. - Suy nghĩ thi kể trước lớp	Máy tính
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm		- Ghi nhớ nội dung, KT của bài - VN tiếp tục sáng tạo và hoàn thiện câu chuyện ở BT2	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn học: **ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **LÀM QUEN VỚI BẢN ĐỒ**

LG: GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG AN NINH

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG

HẠNH

Lớp: **4A1**

Tuần: 1 Tiết số:1/ Tổng số tiết: 2

Thời gian thực hiện: *Thứ năm ngày 08 tháng 09 năm 2022*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nắm được định nghĩa đơn giản về bản đồ, một số yêu tố của bản đồ: tên, phương hướng, tỉ lệ bản đồ
 - Nắm được các kí hiệu của một số đối tượng địa lí thể hiện trên bản đồ.
 - Bước đầu có kĩ năng sử dụng bản đồ
 - HS tích cực tham gia các hoạt động học tập
 - NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ
- * GDQPAN: Giới thiệu bản đồ hành chính VN và khẳng định 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, giáo án điện tử, SGK. Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam, Bản đồ hành chính
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

[illegible]

		- Yêu cầu thực hành trên bản đồ Địa lí tự nhiên VN - GV kết luận, chốt kiến thức.	+ Phương hướng + Tỷ lệ + Kí hiệu - HS thực hành nêu các yếu tố của bản đồ trên bản đồ này - HS lắng nghe	đồ
	GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG AN NINH	Giới thiệu bản đồ hành chính Việt Nam và khẳng định hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa là của Việt Nam	- Lắng nghe và chỉ được trên bản đồ phần lãnh thổ Việt Nam và đảo, quần đảo. Ghi nhớ hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa là của Việt Nam	Máy tính
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm		- VN thực hành xác định các yếu tố của bản đồ - Tìm hiểu thêm về lược đồ và so sánh xem bản đồ và lược đồ có gì giống và khác nhau	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn học: LỊCH SỬ

Lớp: 4A1

Tên bài học: MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

Tuần: 1 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 10 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết môn Lịch sử và Địa lí ở lớp 4 giúp HS hiểu biết về thiên nhiên và con người Việt Nam, biết công lao của ông cha ta trong thời kì dựng nước và giữ nước từ thời Hùng Vương đến buổi đầu thời Nguyễn.
- HS nắm được hình dáng, vị trí của đất nước ta. Nắm được trên đất nước ta có nhiều dân tộc sinh sống, có chung một lịch sử, một Tổ quốc. Nắm được một số yêu cầu khi học môn Lịch sử- Địa lí
- Rèn kĩ năng đọc lược đồ, bản đồ.
- Giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước, tự hào truyền thống dân tộc
- NL ngôn ngữ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, giáo án điện tử, SGK, Bản đồ VN, tranh ảnh
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- Giáo viên giới thiệu môn học, dẫn vào bài mới	- TBVN cho lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - Biết môn Lịch sử và Địa lí ở lớp 4 giúp HS hiểu biết về thiên nhiên và con người Việt Nam, biết công lao của ông cha ta trong thời kì dựng nước và giữ nước từ thời Hùng Vương đến buổi đầu thời Nguyễn. - Hiểu nội dung chương trình Lịch sử - Địa lí, cách học tập môn học sao cho hiệu	HD1: Khái quát về con người, đất nước Việt Nam - GV yêu cầu HS nêu những hiểu biết của mình về đất nước + Con người + Thiên nhiên + Lịch sử - GV khái quát lại, cho HS quan sát tranh ảnh liên quan - GV đưa bản đồ đất nước VN + Em đang sống ở nơi nào trên đất nước? - GV kết luận: Đất nước ta vô cùng xinh đẹp với những con người thân thiện, dễ mến. Để có được Tổ quốc đẹp như hôm nay, ông cha ta đã trải qua hàng ngàn năm đấu tranh, lao động và sản xuất. HD 2: Tìm hiểu về nội dung môn học và cách thức học tập	- HS chia sẻ các hiểu biết cá nhân của mình - HS quan sát tranh, lắng nghe - HS quan sát bản đồ, nhận xét về hình dạng đất nước, chỉ vị trí các đảo và quần đảo - HS nêu và chỉ trên bản đồ - HS lắng nghe - HS làm việc nhóm 2- Chia sẻ lớp	Máy tính

	quả.	- Yêu cầu HS đọc thông tin SGK, trao đổi nhóm 2 về chương trình Lịch sử - Địa lí + Để học tốt môn Lịch sử - Địa lí cần làm gì? - GV chốt KT, nội dung bài học	+ Môn Địa lí giúp tìm hiểu về con người, đất nước VN + Môn Lịch sử giúp tìm hiểu quá trình dựng nước và giữ nước của cha ông + Cần quan sát sự vật, hiện tượng, thu thập thông tin,.... - HS lắng nghe	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN tiếp tục tìm hiểu về nội dung, chương trình môn học. - Lập kế hoạch để học tốt môn Lịch sử - Địa lí	

IV. ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: BIỂU THỨC CÓ CHỨA MỘT CHỮ

Tuần: 1

Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày 09 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bước đầu nhận biết được biểu thức có chứa một chữ.
- Biết tính giá trị của biểu thức chứa một chữ khi thay chữ bằng số.
- Tính được giá trị của biểu thức có chứa một chữ.
- Học tập tích cực, làm việc cẩn thận
- NL tự học, NL sáng tạo, NL giải quyết vấn đề
- * Bài tập cần làm: 1, BT 2a, BT 3b

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
15'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - HS nhận biết được biểu thức có chứa 1 chữ - Biết cách tính giá trị của BT có chứa 1 chữ	a. Biểu thức có chứa 1 chữ: - GV: Gọi HS đọc bài toán. + <i>Muốn biết Lan có tất cả bao nhiêu quyển vở ta làm như thế nào?</i> - Treo bảng số như SGK và hỏi: + <i>Nếu mẹ cho Lan 1 quyển vở thì Lan có tất cả bao nhiêu quyển vở?</i> - Yêu cầu làm tương tự với các trường hợp thêm 2, 3, 4 quyển vở. + <i>Nếu mẹ cho thêm a quyển thì Lan có tất cả bao nhiêu quyển</i> - GV giới thiệu: $3 + a$ là biểu thức có chứa 1 chữ. b. Giá trị của biểu thức chứa 1 chữ: + <i>Nếu $a = 1$ thì $3 + a = ?$</i> Khi đó ta nói 4 là giá trị của biểu thức	- HS: 2 em đọc bài toán. + <i>Ta thực hiện phép cộng số vở Lan có ban đầu với số vở mẹ cho thêm.</i> + <i>Lan có 4 quyển vở</i> - HS thực hành cá nhân – Chia sẻ lớp + <i>Lan có $3 + a$ quyển vở</i> - HS nhắc lại + $3 + a = 3 + 1 = 4$ - HS nhắc lại + <i>... Ta thay giá trị của a vào biểu thức rồi thực hiện.</i> + <i>... ta tính được giá trị của</i>	Máy tính

		$3 + a$. + Khi biết 1 giá trị cụ thể của a, muốn tính giá trị của biểu thức $3 + a$ ta làm thế nào ? Mỗi lần thay chữ a bằng số ta tính được gì? - GV chốt lại KT về biểu thức có chứa 1 chữ	biểu thức $3 + a$. - HS lắng nghe, nhắc lại									
15'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: HS tính được giá trị của BT có chứa 1 chữ	Bài 1: Tính giá trị biểu thức: - Yêu cầu HS làm cá nhân - Chữa bài, nhận xét, chốt cách tính giá trị BT có chứa 1 chữ Bài 2a: (HSNK làm cả bài) - GV chữa, chốt cách tính Bài 3b: (HSNK làm cả bài) - Chỉ y/c tính với 2 giá trị của n: $n = 10$, $n = 300$ - Nhận xét, đánh giá bài làm trong vở của HS - Chữa bài, nhận xét cách trình bày	Cá nhân - Lớp - Nêu yêu cầu của bài. - HS làm cá nhân – Chia sẻ lớp <u>* Đáp án:</u> + Nếu $b = 4$ thì $6 + b = 6 + 4 = 10$. + Nếu $c = 7$ thì $115 - c = 115 - 7 = 108$ (...) Cá nhân – Nhóm 2 - Lớp - HS làm cá nhân – Trao đổi KT chéo - Thống nhất đáp án: <u>* Đáp án:</u> <table><tr><td>x</td><td>8</td><td>30</td><td></td></tr><tr><td>$125 + x$</td><td>$125 + 8 = 133$</td><td>$125 + 30 = 155$</td><td></td></tr></table> - HS làm vào vở - HS chia sẻ bài làm + Với $n = 10$ thì $873 - 10 = 863$ + Với $n = 300$ thì $873 - 300 = 573$	x	8	30		$125 + x$	$125 + 8 = 133$	$125 + 30 = 155$		Máy tính
x	8	30										
$125 + x$	$125 + 8 = 133$	$125 + 30 = 155$										
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Cùng cố KT	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN thực hành tính giá trị BT có chứa 1 chữ - Tìm các bài toán cùng dạng trong sách Toán buổi 2 để làm									

IV. ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn: ĐẠO ĐỨC

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH
Lớp: 4A1
Tuần: 1 Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 2

Tên bài học: TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP (tiết 1)
Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 05 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được một số biểu hiện của trung thực trong học tập. Biết được trung thực trong học tập giúp em học tập tiến bộ, được mọi người yêu mến.. Hiểu được trung thực trong học tập là trách nhiệm của học sinh.
 - Đồng tình, ủng hộ những hành vi trung thực và phê phán những hành vi thiếu trung thực trong học tập.
 - Có thái độ trung thực trong học tập
 - NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo
- * GDKNS: KN tự nhận thức về sự trung thực của bản thân trong học tập
KN bình luận, phê phán những hành vi không trung thực trong học tập
KN làm chủ bản thân trong học tập

*TT HCM: Khiêm tốn học hỏi

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK, giấy vẽ, thiệp màu trang trí,....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV giới thiệu môn học, giới thiệu bài	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: - Nêu được một số biểu hiện của trung thực trong học tập. Biết được trung thực trong học tập giúp em học tập tiến bộ, được mọi người yêu mến.. Hiểu được trung thực trong học tập là trách nhiệm của học sinh. - Đồng tình, ủng hộ những hành vi trung thực và phê phán những hành vi thiếu trung thực trong học tập.	HĐ 1: Xử lý tình huống (SGK). Bước 1: HS xem tranh, thảo luận cách giải quyết Bước 2: Gọi HS đặt tình huống là Long để đưa ra ý kiến + <i>Tại sao cần trung thực trong học tập?</i> + <i>Hãy nêu một vài biểu hiện khác của trung thực trong học tập</i> - GV kết luận, tổng kết bài học, giáo dục tư tưởng HCM: Trung thực trong học tập chính là thực hiện theo năm điều Bác Hồ dạy. Hoạt động 2: Chọn lựa hành vi đúng Bước 1: HS nêu yêu cầu bài tập, tự làm vào VBT. GV bao quát chung Bước 2: HS báo cáo kết quả đã lựa chọn. - GV KL và kết thúc hoạt động Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến Bước 1: HS nêu yêu cầu bài tập, tự làm vào VBT. GV bao quát chung, lưu ý HS chỉ chọn tán thành hoặc không tán thành	- HS cùng xem tranh và đọc nd tình huống, thảo luận nhóm 2 và đưa ra ý kiến – Chia sẻ lớp về cách giải quyết + <i>Trung thực giúp em mau tiến bộ, được bạn bè quý mến,....</i> + <i>HS nói tiếp nêu.</i> - HS đọc nội dung bài học - HS nêu lại 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng. - HS và lựa chọn ý đúng nhất – Chia sẻ trước lớp và giải thích lí do	Máy tính

		Bước 2: HS báo cáo kết quả đã lựa chọn. - GV tổng kết, chốt các hành vi đúng cần bày tỏ sự tán thành	- HS nêu, tự làm - HS bày tỏ ý kiến cá nhân bằng cách giơ thẻ tán thành hoặc không tán thành và giải thích tại sao	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Thực hiện trung thực trong học tập - HS trả lời.	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: KĨ THUẬT

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 1 Tiết số: 1 Tổng số tiết: 1

Tên bài học: VẬT LIỆU, DỤNG CỤ CẮT, KHÂU, THÊU

Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 07 tháng 09 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Học sinh biết đặc điểm, tác dụng và cách sử dụng bảo quan những vật liệu, dụng cụ đơn giản thường dùng để cắt, khâu, thêu.
- Biết cách thực hiện được thao tác khâu chỉ vào kim và vê nút chỉ.
- Giáo dục tính cẩn thận, an toàn khi thực hành
- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mĩ, NL làm việc nhóm,

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Một số sản phẩm cắt, khâu, thêu
- HS: Bộ ĐDHT lớp 4, vở.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- HS hát bài hát khởi động: - Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng của HS	- TBVN điều hành	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - Học sinh biết đặc điểm, tác dụng và cách sử dụng bảo quan những vật liệu, dụng cụ đơn giản thường dùng để cắt, khâu, thêu. - Biết cách thực hiện được thao tác khâu chỉ vào kim và vê nút chỉ.	HĐ 1: Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét về vật liệu khâu, thêu. a) Vải: Cho học sinh đọc nội dung (a) và quan sát màu sắc, độ dày của một số mẫu vải.. b) Chỉ: Cho HS đọc nội dung b, kết hợp quan sát, nêu đặc điểm của chỉ - GV kết luận, lưu ý HS khi khâu chúng ta nên chọn chỉ giống với màu vải để đường khâu không bị lộ HĐ 2: Hướng dẫn HS tìm hiểu đặc điểm và cách sử dụng kéo. - Cho học sinh so sánh sự giống và khác nhau của kéo cắt vải và cắt chỉ - Hướng dẫn cách cầm kéo cắt vải - GV chốt ý, chuyển hoạt động HĐ 3: Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét một số vật liệu, dụng cụ khác. - GV yêu cầu nêu một số dụng cụ khâu, thêu khác	- HS đọc, quan sát mẫu vải - Thảo luận nhóm 2, đưa ra nhận xét về màu sắc, độ dày của các loại vải khác nhau, các loại chỉ khác nhau - HS lắng nghe - HS quan sát 2 loại kéo, thảo luận nhóm phát hiện ra điểm giống và khác nhau, chia sẻ trước lớp - HS quan sát hướng dẫn, thực hành ngay tại lớp - HS nối tiếp nêu	Máy tính Bộ ĐD KT

5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố KT	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN thực hành thao tác cắt vải - Sưu tầm một số mẫu vải hay dùng trong may mặc	
----	--	--------------------	--	--

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....